**Bài tập thực hành Tiếng Việt 5**

**CHÍNH TẢ : Luyện tập viết hoa**

**1. Chép lại các cụm từ chỉ tên cơ quan, đơn vị, tổ chức có trong đoạn văn sau và dùng dấu gạch chéo (/) để ngăn cách các bộ phận trong mỗi tên riêng đó :**

 Trường Tiểu học Đông Thái (tỉnh Hà Tĩnh) là một trường có bề dày truyền thống. Trường đã được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì và nhiều bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

**2. Viết hoa theo đúng quy định chính tả tên các cơ quan, đơn vị, tổ chức sau :**

 Ủy ban thiếu niên và nhi đồng : ...................................

 vụ giáo dục tiểu học : ...................................................

 trường đại học sư phạm hà nội: ...................................

 nhà máy cơ khí trần hưng đạo : ...................................

 hội liên hiệp phụ nữ việt nam : ....................................

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU (1): Ôn tập về dấu câu**

*(Dấu phẩy)*

**1. Trong đoạn văn sau có một câu thừa dấu phẩy, một câu thiếu dấu phẩy. Em hãy sửa lại (chép lại câu văn).**

 Lúc này là giây phút đẹp đẽ nhất trong ngày. Ánh nắng chói chang đã tắt, sương lạnh chiều hôm, buông xuống cánh đồng. Chỗ mặt trời vừa lặn xuống, tỏa ra một vùng đỏ ối, hùng vĩ, sáng chói màu ngọc đỏ thắm và màu lửa rực cháy. Phương đông có một vẻ đẹp riêng của nó, nền trời xanh thẳm. Một ngôi sao cô đơn mới mọc lát nữa, nó sẽ khoe sáng với hằng nga song nàng vẫn còn lẫn dưới chân trời.

*Theo* **S. Brôn-ti**

**2\*. Đặt câu có sử dụng dấu phẩy theo yêu cầu sau :**

a) Dùng để ngăn cách các bộ phận cùng làm chủ ngữ:

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

b) Dùng để ngăn cách các bộ phận cùng làm vị ngữ:

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

c) Dùng để ngăn cách trạng ngữ với với thành phần còn lại:

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**TẬP LÀM VĂN (1) : Tả con vật**

*(Luyện tập sau kiểm tra)*

**1. Gạch dưới từ dùng sai trong mỗi câu rồi chữa lại :**

.....................................................................................................................................

a) Mõm chú thỏ nhọn hoắt lúc nào cũng động đậy.

.....................................................................................................................................

b) Tai lợn luôn ngoe nguẩy như cái quạt nan bé xíu.

.....................................................................................................................................

c) Tiếng gặm cỏ của con trâu nghe oàm oạp.

.....................................................................................................................................

d) Mỗi khi em đi đâu về, chú chó vàng lại nhảy ra vẫy đuôi mừng tíu tít.

.....................................................................................................................................

**2. Gạch dưới những từ ngữ gợi tả cụ thể và sinh động hình ảnh con lợn hay ăn chóng lớn :**

 Đôi mắt ti hí của nó lúc nào cũng như nhắm tít lại. Hai má chảy sệ xuống. Bốn chân nần nẫn những thịt. Cái bụng tròn căng, núng nính gần sát đất. Đặc biệt đôi tai rủ xuống trông đến tức cười. Nó háu ăn lắm. Mỗi khi ngửi thấy hơi cám, nó ủn ỉn mấy tiếng rồi vẫy tai, ngoe nguẩy đuôi đi ra. Nó sục mõm vào máng, ăn tòm tọp, trông thật ngon lành.

**3. Viết tiếp vế câu có hình ảnh so sánh phù hợp ý diễn đạt:**

a) Khi mới nở, chú gà chỉ to bằng ...........................................................

b) Đôi mắt mèo con tròn xoe như ..........................................................

c) Chó xù có bộ lông trắng muốt như .....................................................

d) Đôi tai trâu thỉnh thoảng lại ve vẩy tựa ...............................................

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU (2) : Ôn tập về dấu câu**

*(Dấu hai chấm)*

**1. Đặt dấu hai chấm vào vị trí thích hợp trong những trường hợp sau :**

 a) Tôi vui sướng thấy Trũi bây giờ khác trước, nói năng điềm đạm, chắc chắn. Tôi âu yếm ôm Trũi mà rằng

 - Em yêu quý ! Từ nay tôi xin cùng các em đi khắp thế gian, làm cho được những gì ta mơ ước.

*Theo* **Tô Hoài**

 b) Hai cây phong nghiêng ngả tấm thân dẻo dai và trong tiếng gầm bất khuất của chúng ngỡ như nghe thấy lời thách thức ngỗ ngược “Không, đừng hòng bắt ta phải khuất phục, đừng hòng bẻ gãy thân ta”.

*Theo* **T. Ai-ma-tốp**

 c) Mắt mỏ chào mào nhâng nháo, phởn phơ. Đứng đâu cũng nhún nhảy làm điệu. Đã thế, đỉnh đầu lại chênh vênh đội lệch cái mũ nhung đen láy. Cũng vì chiếc mũ lạ kiểu nhọn hoắt ấy mà Chào Mào lại được cái tên chế giễu công tử Chào Mào.

*Theo* **Tô Hoài**

**2. Viết 3 câu trong đó sử dụng dấu hai chấm đặt ở các vị trí:**

***a) Trước lời đối thoại trực tiếp của nhân vật:***

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

***b) Trước trích dẫn lời nói của người khác :***

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

***c) Trước ý giải thích, liệt kê :***

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**TẬP LÀM VĂN (2) : Tả cảnh**

*(Chuẩn bị kiểm tra)*

1. Viết các đoạn văn (mỗi đoạn khoảng 5 câu) miêu tả những cảnh vật sau :

***a) Cảnh bình minh***

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

***b) Cảnh hoàng hôn***

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

***c) Cảnh đêm trăng***

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**2\*. Viết đoạn mở bài (gián tiếp) và đoạn kết bài (mở rộng) cho bài văn tả ngôi trường em đang học :**

***a) Mở bài***

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

***b) Kết bài***

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................